

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/HS-ST
Ngày 24-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;
2. Ông Lê Quang Xet.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Danh Ng, sinh năm 1991 tại Kiên Giang; nơi thường trú: Ấp X, xã T, huyện R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh H, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951. Vợ tên Trần Thị Th, có 02 người con lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/10/2015, bị Công an phường H, thị xã (nay là thành phố) U xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng, đã nộp phạt ngày 17/11/2015.

Ngày 14/8/2022, có hành vi dùng hung khí gây thương tích cho người khác, đến ngày 14/10/2022 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam từ ngày 19/10/2022 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trương Minh Thái - Luật sư của Công ty Luật TNHH TMV Chánh Nghĩa thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1994; nơi thường trú: Ấp H, xã L, huyện H, tỉnh Long An; tạm trú: Tổ B, khu phố B, phường H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1951; nơi thường trú: Ấp X, xã T, huyện R, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lâm Ba Ch; vắng mặt.
- Bà Diệp Thị Thu Ng; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn Th; vắng mặt.
- Ông Trần Thanh H; có mặt.
- Ông Nguyễn Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Danh Ng và Nguyễn Văn Q có mối quan hệ quen biết, do trước đây Ng và Q ở chung khu nhà trọ Nguyễn Thanh S tại khu phố B, phường H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 12 giờ ngày 14/8/2022, ông Lâm Ba Ch và vợ là bà Diệp Thị Thu Ng tổ chức tiệc sinh nhật tại hành lang của dãy khu nhà trọ Nguyễn Thanh S và mời một số người bạn đến tham dự, gồm Ng, Q, ông Nguyễn Văn Th, ông Trần Thanh H, ông Nguyễn Văn T và khoảng 10 người khác. Trong lúc uống bia tại tiệc, Q ngồi cạnh Ng và nói với Ng “không uống được nữa thì về đi”, nghe Q nói vậy Ng tức giận nên bỏ đi về, Q tiếp tục ở lại uống bia cùng mọi người. Sau đó, Ng đi đến một quán nước (không rõ tên) tại khu phố B, phường H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương để uống nước thì gặp bạn tên C và Ph (không rõ lai lịch) là bạn quen biết với Ng. Lúc này, Ng kể lại việc bị Q nói trước đó cho C và Ph nghe, đồng thời Ng rủ C và Ph cùng đi đánh Q thì tất cả đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Ng và Ph về phòng trọ nhà trọ Lê Văn R tại khu phố B, phường H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương, nơi Ng ở để lấy 03 con dao tự chế bằng kim loại (mã tấu), Ng cầm 01 con dao tự chế dài 46cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 33cm, C và Ph mỗi người cầm 01 con dao. Sau đó, C điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Ng và Ph đi đến khu nhà trọ Nguyễn Thanh S tìm Q. Đến nơi, Ng cầm 01 con dao tự chế dài 46cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 33cm đi trước, C và Ph theo sau, lúc này Q ngồi vị trí phía trước cửa phòng số 10 đang uống bia và hát karaoke cùng mọi người, Ng bước đến cách vị trí Q đang ngồi khoảng 01 mét rồi dùng tay phải cầm dao chém 02 cái từ trên xuống trúng vào vùng vai phải và lưng phải của Q, lúc này Q giơ tay phải lên đỡ thì bị Ng chém trúng 01 cái vào vùng cẳng tay phải của Q gây thương tích. Bị Ng chém gây thương tích Q tri hô, thì Ng, C và Ph liền bỏ chạy ra xe điều khiển tẩu thoát, Ng về phòng trọ cất giấu

03 con dao tự chế, C và Ph đi đâu không rõ. Riêng Q được mọi người xung quanh đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Đến ngày 18/8/2022, Nguyễn Văn Q đến Công an phường H trình báo sự việc, yêu cầu giám định thương tích, yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Sau đó, Công an phường H tiến hành xác minh vụ việc, ghi lời khai người liên quan, lập hồ sơ vụ việc ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) U thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ tài liệu, đồ vật, gồm:

01 cái quần tây màu xanh đen và 01 cái áo sơ mi màu xanh dương kẻ sọc ngang đen;

01 con dao tự chế dài 50cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 37cm;

02 con dao tự chế dài 46cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 33cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 678/2022/GDPY ngày 26/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyễn Văn Q bị vết thương vai phải 12 x 0,5cm, vết thương lưng phải 9,5 x 0,4cm, sọc lành; Vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải 9,8 x 0,5cm, đứt gân cơ duỗi ngón IV, V, duỗi ngón cái dài, duỗi riêng ngón II, V, duỗi cổ tay trụ, sọc lành. Gãy 1/3 giữa xương trụ phải đã can. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Bản Cáo trạng số 100/CT-VKSTU ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Danh Ng về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Danh Ng từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích và tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị, bị cáo đã tác động mẹ ruột bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 13.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái quần tây màu xanh đen, 01 cái áo sơ mi màu xanh dương kẻ sọc ngang đen, 01 con dao tự chế dài 50cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 37cm, 02 con dao tự chế dài 46cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 33cm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh

Bình Dương. Tuy nhiên, bị cáo xuất thân trong một gia đình nghèo, không biết chữ nên nông nổi thiếu hiểu biết và bản thân là lao động chính trong gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để sớm về đoàn tụ gia đình lo cha mẹ già, nuôi hai con nhỏ.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra, lời khai bị cáo và bị hại và người làm chứng không mâu thuẫn với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Danh Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14 tháng 8 năm 2022, tại khu phố B, phường H, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương, Danh Ng cùng đồng phạm có hành vi dùng dao tự chế dài 46cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 33cm (là hung khí nguy hiểm) chém 03 nhát vào vai phải, lưng phải và cẳng tay phải của ông Nguyễn Văn Q gây thương tích 13% trong khi giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì coi thường pháp luật và tính mạng của người khác nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tỷ lệ thương tích gây nên cho bị hại là 13%, do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có cha tham gia cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với đề nghị của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng tiền chi phí điều trị thương tích và tiền bị mất thu nhập. Bà Nguyễn Thị L mẹ bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 13.000.000 đồng, bị cáo đồng ý, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và bị hại.

[10] Đối với bà Nguyễn Thị L mẹ của bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng nhưng bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị cáo phải trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với người tên C và Ph có hành vi tham gia cùng bị cáo Danh Ng đi chém gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn Q, tuy nhiên đến nay chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 cái quần tây màu xanh đen, 01 cái áo sơ mi màu xanh dương kẻ sọc ngang đen, 01 con dao tự chế dài 50cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 37cm, 02 con dao tự chế dài 46cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 33cm là vật chứng vụ án, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Danh Ng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh Ng 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2022.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Danh Ng tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Q số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái quần tây màu xanh đen, 01 cái áo sơ mi màu xanh dương kẻ sọc ngang đen, 01 con dao tự chế dài 50cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 37cm, 02 con dao tự chế dài 46cm, cán gỗ, lưỡi kim loại dài 33cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/3/2023) của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên.

4. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Danh Ng phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

